TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 50/2023/HS-ST Ngày 22-9-2023	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T,TỈNH ĐỒNG THÁP

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Thống.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Thiện Bửu;

2. Ông Đào Ngọc Ứng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Lài - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Hồ Long Hồ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố T, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 44/2023/TLST-HS, ngày 07 tháng 9 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2023/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 9 năm 2023, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn Q, sinh ngày 04/4/2000 tại Đồng Tháp; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khóm W, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Sửa xe; trình độ học vấn: Không biết chữ; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Y, sinh năm 1978 và bà Nguyễn U, sinh năm 1979; gia đình có 03 anh, em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; sống như vợ chồng với Nguyễn Thị I và có 01 con chung (bị cáo khai tại phiên tòa); tiền sự: Ngày 07/7/2022, bị Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt vi phạm hành chính 60.000.000 đồng về hành vi "Buôn bán hàng cấm là thuốc lá điếu nhập lậu", chưa chấp hành xong quyết định; tiền án: Chưa có; tạm giữ: Ngày 12/7/2023; tạm giam: Từ ngày 18/7/2023 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố T, tỉnh Đồng Tháp (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Hà A, sinh năm 1995 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 5, phường S, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Trần F, sinh năm 1991(vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm 1, phường S, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

- Người làm chứng:

1. Trương C, sinh năm 1996 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp V, xã A, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

2. Huỳnh B, sinh năm 1997 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Khóm N, phường E, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Lê L, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: Ấp U, xã I, huyện P, tỉnh Đồng Tháp.

- Người chứng kiến: Huỳnh M, sinh năm 2002 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm K, phường S, thành phố T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án F tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 00 phút, ngày 12/7/2023 Công an phường S phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thành phố T tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường. Khi đến khóm 1, phường S, thành phố T, phát hiện Nguyễn Văn Q điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter di chuyển trên đường có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Khi kiểm tra phát hiện bên trong quần lót Q đang mặc có 01 (một) cuộn băng keo màu đen, bên trong có 01 (một) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q thu giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt, dạng nắp kẹp, viền đỏ có chứa nhiều mảnh vỡ của viên nén màu xanh (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng nên lập biên bản thu giữ.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và khám xét chổ ở của Nguyễn Văn Q và Trần F, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng; 01 (một) bịch nylon trong suốt, dạng nắp kẹp, viền đỏ có chứa nhiều mảnh vỡ của viên nén màu xanh (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng;

01 (một) điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, màu xám-xanh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) cân bằng kim loại, màu bạc (loại cân điện tử), không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có sọc màu đỏ - xám – trắng, có nắp đậy màu đỏ, kích thước chiều dài 19,5cm, chiều rộng 11,5cm, chiều cao 07cm, bên trong có 50 (năm mươi) ống thủy tinh trong suốt (dạng ống hút), chiều dài ống thủy tinh từ 19cm đến 19,5cm; 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp mủ nhựa không có nắp, bên trong có tổng cộng 20 (hai mươi) đoạn ống hút gồm các màu đỏ - xanh - trắng -vàng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu đỏ, đã qua sử dụng; 40 (bốn mươi) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, loại nhỏ; 01 (một) chai thủy tinh, có nắp đậy, phía trên có gắn 02 (hai) đoạn ống mủ (dạng ống hút) màu trắng.

Tại Bản kết luận giám định số: 764/KL-KTHS, ngày 15/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:"Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, bên ngoài có quấn băng keo màu đen, F niêm phong nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 8,939 gam loại Methamphetamine (số thứ tự 247, mục IIC thuộc Danh mục II, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Bản kết luận giám định số: 765/KL-KTHS, ngày 15/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận: "Nhiều mảnh vỡ viên nén màu xanh chứa trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, F niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2002613 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,208 gam loại MDMA" (số thứ tự 11, mục IB thuộc Danh mục I, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ).

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q thừa nhận ma túy bị bắt quả tang là của Trần F, sinh năm 1991, ngụ khóm Cả Gốc, phường S đưa cho Q đem giao hộ nhưng khi nhận ma túy từ F, Q muốn lấy lại để sử dụng và đưa tiền lại cho F nên nảy sinh ý định đem ma túy về nhà cất giấu. Khi đi Q mượn xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43 của Hà A, trên đường điều khiển xe mô tô mang ma túy về nhà thì bị bắt giữ. Riêng đối với số ma túy có khối lượng 0,208 gam loại MDMA mà

Cơ quan Công an thu giữ tại nhà Q, Q mua trước đó nhưng không nhớ rõ thời gian mua, mục đích cất giấu là để sử dụng.

Quá trình điều tra, Nguyễn Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội đã thực hiện.

Tại bản cáo trạng số: 51/CT-VKSTPHN, ngày 06 tháng 9 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Đồng Tháp truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T thực hành quyền công tố khẳng định hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q mức hình phạt từ 07 năm đến 08 năm tù; về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống bằng nghề sửa xe, thu nhập không ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với việc Nguyễn Văn Q khai nhận số lượng ma túy bị bắt giữ là của Trần F đưa. Quá trình điều tra, Trần F không thừa nhận và không có chứng cứ khác thể hiện F là người đưa ma túy cho Q do đó không đủ căn cứ xem xét xử lý F với vai trò đồng phạm cùng Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy" nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý.

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, màu xám-xanh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động. Đây là tài sản hợp pháp của Hà A, việc Q mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội Nên không biết, do đó không có căn cứ xử lý Nên với vai trò đồng phạm cùng Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử lý.

- Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 755, ngày 13/7/2023 có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và có chữ ký ghi họ tên Trương Minh Vũ, Phan Nguyễn Hà Giang, Nguyễn Quốc Trung và in dấu vân tay màu đỏ của Nguyễn Văn Q; 01 (một) túi niêm phong số

757, ngày 13/7/2023 có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và có chữ ký ghi họ tên Trương Minh Vũ, Phan Nguyễn Hà Giang, Nguyễn Quốc Trung và in dấu vân tay màu đỏ của Nguyễn Văn Q; 01 (một) cân bằng kim loại, màu bạc (loại cân điện tử), không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có sọc màu đỏ - xám – trắng, có nắp đậy màu đỏ, kích thước chiều dài 19,5cm, chiều rộng 11,5cm, chiều cao 07cm, bên trong có 50 (năm mươi) ống thủy tinh trong suốt (dạng ống hút), chiều dài ống thủy tinh từ 19cm đến 19,5cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp mủ nhựa không có nắp, bên trong có tổng cộng 20 (hai mươi) đoạn ống hút gồm các màu đỏ - xanh - trắng - vàng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu đỏ, đã qua sử dụng; 40 (bốn mươi) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, loại nhỏ; 01 (một) chai thủy tinh, có nắp đậy, phía trên có gắn 02 (hai) đoạn ống mủ (dạng ống hút) màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu đen, đều đã qua sử dụng (để trong túi niêm phong ký hiệu PS2, số 2002611);

Trả lại cho Trần F 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động (để trong túi niêm phong ký hiệu PS2, số 2002640);

Trả lại cho Hà A 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, màu xám - xanh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/7/2023, Biên bản khám xét chổ ở của Nguyễn Văn Q ngày 13/7/2023, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các chứng cứ khác thu thập F có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo thống nhất với nội dung luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã F tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn Q đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng truy tố của Viện Kiểm sát. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức F hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật hình sự, bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo đã thực hiện hành vi cất giấu bất hợp pháp chất ma túy để nhằm mục đích sử dụng, cụ thể là: Vào khoảng 21 giờ, ngày 12/7/2023, Nguyễn Văn Q đang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter có hành vi cất giấu bất hợp pháp bên trong quần lót đang mặc có 01 (một) cuộn băng keo màu đen, bên trong có 01 (một) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng thì bị Công an phường S phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an thành phố T tiến hành tuần tra đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn phường phát hiện nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Đồng thời, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Q và thu giữ 01 (một) bịch nylon trong suốt, dạng nắp kẹp, viền đỏ có chứa nhiều mảnh vỡ của viên nén màu xanh (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng.

Tại biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/7/2023 và Biên bản khám xét chổ ở ngày 13/7/2023, Cơ quan điều tra đã thu giữ: 01 (một) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, chứa chất tinh thể rắn màu trắng (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng; 01 (một) bịch nylon trong suốt, dạng nắp kẹp, viền đỏ có chứa nhiều mảnh vỡ của viên nén màu xanh (nghi là là ma túy) chưa xác định trọng lượng

Tại Bản kết luận giám định số: 764/KL-KTHS, ngày 15/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:“Tinh thể rắn màu trắng chứa trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, bên ngoài có quấn băng keo màu đen, F niêm phong nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 8,939 gam loại Methamphetamine.

Tại Bản kết luận giám định số: 765/KL-KTHS, ngày 15/7/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự (KTHS) Công an tỉnh Đồng Tháp. Kết luận:"Nhiều mảnh vỡ viên nén màu xanh chứa trong 01 bịch nylon dạng nắp kẹp có viền màu đỏ, F niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu PS2, mã số 2002613 nêu trên gửi giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,208 gam loại MDMA" .

Nguyễn Văn Q khai nhận ma túy bị bắt quả tang là của Trần F đưa cho Q đem giao hộ nhưng khi nhận ma túy từ F, Q muốn lấy lại để sử dụng và đưa tiền lại cho F nên nảy sinh ý định đem ma túy về nhà cất giấu. Khi đi Q mượn xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43 của Hà A, trên đường điều khiển xe mô tô mang ma túy về nhà thì bị bắt giữ. Riêng đối với số ma túy có khối lượng 0,208 gam loại MDMA mà Cơ quan Công an thu giữ tại nhà Q, Q mua trước đó nhưng không nhớ rõ thời gian mua, mục đích cất giấu để sử dụng.

Hội đồng xét xử xét thấy, khối lượng ma túy thu giữ trên người của Nguyễn Văn Q khi bắt quả tang, Q khai là của Trần F đưa cho Q nhưng F không thừa nhận và cũng có chứng cứ nào khác chứng minh cho lời trình bày của Q, nên Hội đồng xác định khối lượng ma túy trên là của Nguyễn Văn Q tàng trữ.

Căn cứ lời khai nhận của bị cáo, Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 12/7/2023 và biên bản khám xét ngày 13/7/2023, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án đã chứng minh Nguyễn Văn Q đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là 9,147 gam (chất Methamphetamine khối lượng 8,939 gam; MDMA có khối lượng 0,208 gam).

Như vậy, có đủ căn cứ để kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn Q đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát.

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) …;

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

n) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng của các chất đó tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm e đến điểm m khoản này".

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Như chúng ta đã biết, hậu quả của việc sử dụng trái phép chất ma túy gây ra cho xã hội rất nặng nề, nó đang làm hủy hoại sức khỏe của chính người sử dụng, xói mòn sự tồn tại và phát triển của loài người, tàn phá cuộc sống yên vui gia đình của người sử dụng, gây tác hại trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định và phát triển của xã hội.

Hiện nay, tình trạng tàng trữ ma túy để sử dụng và mua bán trái phép trên cả nước nói chung và trên địa bàn thành phố T nói riêng xảy ra ngày càng nhiều với tính chất hết sức phức tạp. Nhằm để ổn định tình hình chính trị tại địa phương, góp phần vào công cuộc phòng chống và ngăn ngừa tội phạm, Hội đồng xét xử xét thấy phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[3] Về nhân thân của bị cáo:

Bị cáo có nhân thân xấu, từng bị xử phạt hành chính về hành vi buôn bán hàng cấm thuốc lá điếu nhập lậu (chưa thực hiện nghĩa vụ nộp phạt), do bị cáo người nghiện ma túy, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Điều đó thể hiện bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện nhân cách, thể hiện bản chất xem thường pháp luật.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo F hưởng 01 tình tiết giảm nhiệm trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự là trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật Xã hội chủ nghĩa.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, phải xử phạt bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống cộng đồng một thời gian nhất định, để có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục cho bị cáo thấy F lỗi lầm của mình, phấn đấu trở thành con

người tốt, có ích cho gia đình và xã hội. Có như thế mới thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho những ai có ý định phạm tội như bị cáo.

[6] Đối với việc Nguyễn Văn Q khai nhận số lượng ma túy bị bắt giữ là của Trần F đưa. Quá trình điều tra, Trần F không thừa nhận và không có chứng cứ khác thể hiện F là người đưa ma túy cho Q nên không đủ căn cứ xem xét xử lý F với vai trò đồng phạm cùng Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và hành vi "Mua bán trái phép chất ma túy", do đó Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[7] Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, màu xám-xanh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động. Đây là tài sản hợp pháp của Hà A, việc Q mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội Nên không biết, do đó không có căn cứ xử lý Nên với vai trò đồng phạm cùng Q về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" nên Hội đồng xét xử không xem xét, xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, màu xám-xanh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động. Đây là tài sản hợp pháp của Hà A, việc Q mượn xe để thực hiện hành vi phạm tội Nên không biết, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả lại cho Nên là phù hợp pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động. Đây là những tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn Q, không liên quan đến hành vi phạm tội, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho Q là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động. Đây là những tài sản hợp pháp của Trần F, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên trả cho F là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với khối lượng ma túy và các vật liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, gồm: 01 (một) túi niêm phong số 755, ngày 13/7/2023 có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp" và có chữ ký ghi họ tên Trương Minh Vũ, Phan Nguyễn Hà Giang, Nguyễn Quốc Trung và in dấu vân tay màu đỏ của Nguyễn Văn Q; 01 (một) túi niêm phong số 757, ngày 13/7/2023 có đóng dấu tròn màu đỏ của "Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh

Đồng Tháp" và có chữ ký ghi họ tên Trương Minh Vũ, Phan Nguyễn Hà Giang, Nguyễn Quốc Trung và in dấu vân tay màu đỏ của Nguyễn Văn Q; 01 (một) cân bằng kim loại, màu bạc (loại cân điện tử), không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có sọc màu đỏ - xám – trắng, có nắp đậy màu đỏ, kích thước chiều dài 19,5cm, chiều rộng 11,5cm, chiều cao 07cm, bên trong có 50 (năm mươi) ống thủy tinh trong suốt (dạng ống hút), chiều dài ống thủy tinh từ 19cm đến 19,5cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp mủ nhựa không có nắp, bên trong có tổng cộng 20 (hai mươi) đoạn ống hút gồm các màu đỏ - xanh - trắng - vàng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu đỏ, đã qua sử dụng; 40 (bốn mươi) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, loại nhỏ; 01 (một) chai thủy tinh, có nắp đậy, phía trên có gắn 02 (hai) đoạn ống mủ (dạng ống hút) màu trắng, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên tịch thu tiêu hủy là phù hợp pháp luật.

[9] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo sống bằng nghề sửa xe, thu nhập không ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Từ các phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy nội dung luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ và phù hợp pháp luật.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án để buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ: Ngày 12/7/2023.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) túi niêm phong số 755, ngày 13/7/2023 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và có

chữ ký ghi họ tên Trương Minh Vũ, Phan Nguyễn Hà Giang, Nguyễn Quốc Trung và in dấu vân tay màu đỏ của Nguyễn Văn Q; 01 (một) túi niêm phong số 757, ngày 13/7/2023 có đóng dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đồng Tháp và có chữ ký ghi họ tên Trương Minh Vũ, Phan Nguyễn Hà Giang, Nguyễn Quốc Trung và in dấu vân tay màu đỏ của Nguyễn Văn Q; 01 (một) cân bằng kim loại, màu bạc (loại cân điện tử), không rõ nhãn hiệu, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động; 01 (một) hộp giấy hình chữ nhật có sọc màu đỏ - xám - trắng, có nắp đậy màu đỏ, kích thước chiều dài 19,5cm, chiều rộng 11,5cm, chiều cao 07cm, bên trong có 50 (năm mươi) ống thủy tinh trong suốt (dạng ống hút), chiều dài ống thủy tinh từ 19cm đến 19,5cm; 01 (một) cây kéo bằng kim loại, màu bạc, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp mủ nhựa không có nắp, bên trong có tổng cộng 20 (hai mươi) đoạn ống hút gồm các màu đỏ - xanh - trắng - vàng; 01 (một) cuộn băng keo màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) cuộn băng keo màu đỏ, đã qua sử dụng; 40 (bốn mươi) bịch nylon dạng nắp kẹp, viền đỏ, loại nhỏ; 01 (một) chai thủy tinh, có nắp đậy, phía trên có gắn 02 (hai) đoạn ống mủ (dạng ống hút) màu trắng.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn Q: 01 (một) điện thoại di động hiệu Forme, màu xanh; 01 (một) điện thoại di động không rõ nhãn hiệu, màu đen, đều đã qua sử dụng (để trong túi niêm phong ký hiệu PS2, số 2002611);

Trả lại cho Trần F 01 (một) điện thoại di động hiệu Oppo, màu đen, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động (để trong túi niêm phong ký hiệu PS2, số 2002640);

Trả lại cho Hà A 01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 66G1-401.43, màu xám - xanh, nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng hoạt động.

(Vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/9/2023).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn Q phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo F quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 22/9/2023). Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ

liên quan vắng mặt tại phiên tòa F quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận F bản án hoặc kể từ ngày F tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND TP. T;
- Nhà tạm giữ Công an TP. T;
- Cơ quan CSĐT Công an TP. T;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Thống